

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hoà giải thành ngày 17-8-2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 119/2020/TLST-DS ngày 27-7-2020, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án, là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn Y, xã P, huyện N, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Nguyễn Thị N trả cho bà Trần Thị Đ tổng số tiền vay và tiền lãi còn nợ là 45.000.000đồng (*bốn mươi lăm triệu đồng*), trong đó: Nợ gốc là 40.000.000đồng; tiền lãi là 5.000.000đồng. Thời gian trả toàn bộ số tiền nợ này là ngày 17-11-2020.

(Đối với số tiền lãi còn lại là 2.200.000đồng, bà Trần Thị Đ xin rút yêu cầu khởi kiện).

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số: 326/UBTVQH14;

- Chị Nguyễn Thị N phải chịu 1.125.000đồng (một triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí sơ thẩm.

- Hoàn trả cho bà Trần Thị Đ số tiền 1.180.000đồng (một triệu, một trăm tám mươi nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm, theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0002473 ngày 27-7-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi.

2.3. Về tiền lãi chậm thi hành án: Kể từ ngày đến hạn trả nợ, nếu chị Nguyễn Thị N không trả đủ số tiền phải thanh toán nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả theo thỏa thuận của các bên đương sự là 20%/năm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND t. Kon Tum;
- VKSND h. Ngọc Hồi;
- Chi cục THADS h. Ngọc Hồi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Trường Thọ